

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
001	Trương Thị Hương	28/02/1991	Nữ	Kinh	09A1	QNĐN	ngày 05/10/2009 đến ngày 15/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
002	Đổng Thị Đỗ Khuyên	12/11/1990	Nữ	Kinh	09A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
003	Phan Thị Thảo Nguyên	10/01/1991	Nữ	Kinh	09A1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
004	Ngô Thị Thùy Phương	08/01/1991	Nữ	Kinh	09A1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
005	Phạm Khánh Quỳnh	23/07/1991	Nữ	Kinh	09A1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
006	Nguyễn Thị Sen	20/05/1991	Nữ	Kinh	09A1	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
007	Trần Thị Tiến	01/01/1991	Nữ	Kinh	09A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
008	Trần Thị Thúy Kiều	05/03/1991	Nữ	Kinh	09A3	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
009	Trần Thị Hương Giang	12/11/1991	Nữ	Kinh	09A4	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
010	Nguyễn Thị Mai	21/09/1991	Nữ	Kinh	09A5	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
011	Nguyễn Thị Phương	14/06/1989	Nữ	Kinh	09A5	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
012	Nguyễn Thị My	08/05/1991	Nữ	Kinh	09A7	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
013	Phạm Thị Kim Dương	26/12/1991	Nữ	Kinh	09M1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
014	Ngô Nguyễn Khánh Hoa	05/06/1991	Nữ	Kinh	09M1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
015	Nguyễn Bá Liên	10/04/1989	Nam	Kinh	09M1	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
016	Ngô Thị Thu	Sương	08/04/1990	Nữ	Kinh	09M1	Đà Nẵng	Từ	2012	Trung bình	C.Qui
017	Đào Lan	Dung	28/08/1991	Nữ	Kinh	09M2	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
018	Lê Thị	Hằng	14/07/1991	Nữ	Kinh	09M2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
019	Lê Văn	Dũng	02/07/1990	Nam	Kinh	09M3	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
020	Lê Thị	Hiền	12/06/1991	Nữ	Kinh	09M3	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
021	Nguyễn Trí	Quán	01/01/1990	Nam	Kinh	09M3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
022	Nguyễn	Quý	04/10/1991	Nam	Kinh	09M3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
023	Hà Việt	Thịnh	12/12/1991	Nam	Kinh	09M3	KonTum		2012	TB Khá	C.Qui
024	Võ Đại	Dương	01/01/1990	Nam	Kinh	09M4	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
025	Đỗ Thị Hoàng	Diễm	21/08/1991	Nữ	Kinh	09M5	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
026	Võ Kim	Hoàng	02/10/1991	Nam	Kinh	09M5	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
027	Trần An	Lạc	17/12/1991	Nam	Kinh	09M5	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
028	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/03/1991	Nữ	Kinh	09M5	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
029	Nguyễn Ánh	Vân	30/11/1991	Nữ	Kinh	09M5	ĐăkLak		2012	Trung bình	C.Qui
030	Nguyễn Vũ	Tâm	03/05/1990	Nam	Kinh	08M1	Đà Nẵng	Từ ngày 05/10/2009 đến ngày 15/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
031	Tạ Công	Huy	20/06/1989	Nam	Kinh	07C4	Bình Định	từ ngày 31/01/2012 đến ngày 12/08/2012	2012	Trung bình	C.Qui
032	Đặng Quang	Phông	20/08/1989	Nam	Kinh	09S2	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
033	Lê Thị Ngân	Châu	8/12/1991	Nữ	Kinh	11LTA	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
034	Nguyễn Việt	Dũng	10/24/1989	Nam	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
035	Trương Thị	Dương	1/15/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
036	Hà Thị Thu	Hà	9/26/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
037	Nguyễn Thị	Hạnh	7/8/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
038	Ngô Thị Mỹ	Hào	9/22/1990	Nữ	Kinh	11LTA	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
039	Nguyễn Thị	Hằng	1/15/1991	Nữ	Kinh	11LTA	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
040	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	10/1/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
041	Lê Thị	Hận	9/4/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng trị		2012	TB Khá	C.Qui
042	Phan Thị	Hoa	12/28/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
043	Võ Thị	Hóa	11/2/1987	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
044	Trần Thị	Huế	11/19/1988	Nữ	Kinh	11LTA	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
045	Lê Thị	Huệ	5/14/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
046	Nguyễn Thị Huệ	6/21/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng	n ngày 12/08/2012	2012	Khá	C.Qui
047	Nguyễn Thị Huệ	9/10/1987	Nữ	Kinh	11LTA	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
048	Nguyễn Thị Lệ	6/16/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
049	Thiều Thị Hương	6/30/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
050	Trần Thị Thu	12/24/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
051	Trần Thị Kiều	10/3/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
052	Trần Thị Lài	8/29/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
053	Đỗ Thị Kim Lan	12/20/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
054	Trần Thị Thanh Lắm	12/28/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
055	Nguyễn Vũ Hạnh Lê	8/29/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
056	Phạm Thị Liên	5/7/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
057	Lê Thị Long	10/10/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Bình		2012	Trung bình	C.Qui
058	Lê Thị Tuyết Mai	7/20/1987	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
059	Nguyễn Thị Mùi	10/7/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
060	Trần Thị My	7/20/1990	Nữ	Kinh	11LTA	TT Huế		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
061	Nguyễn Thị Nhật	Nam	6/20/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Phú Yên	từ ngày 31/01/2012 đến	2012	Khá	C.Qui
062	Bùi Vũ Thị Tuyết	Nga	1/22/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
063	Nguyễn Phan Hạnh	Ngân	9/30/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
064	Đặng Thị	Nguyên	9/18/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
065	Nguyễn Thị Phương	Nhi	1/10/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
066	Trương Thị Kim	Nhung	8/9/1990	Nữ	Kinh	11LTA	GLai-KTum		2012	TB Khá	C.Qui
067	Dương Thị Kim	Oanh	12/1/1988	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
068	Hoàng Thị Kiều	Oanh	10/8/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
069	Lê Thị	Pháp	5/8/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
070	Huỳnh Thị Ngọc	Phước	5/9/1991	Nữ	Kinh	11LTA	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
071	Ngô Thị Mẫn	Qua	7/15/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
072	Nguyễn Thị	Qua	3/26/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
073	Nguyễn Thị	Quý	9/14/1987	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
074	Phan Thị Thu	Sa	1/1/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
075	Lê Thị Kim	Son	5/16/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Phú Khánh		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
076	Võ Thị	Sương	1/28/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị	từ ngày 31/01/2012 đến ngày 12/08/2012	2012	Trung bình	C.Qui
077	Mai Trần Minh	Tâm	7/28/1988	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
078	Phạm Văn	Tấn	3/10/1991	Nam	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
079	Nguyễn Thị Phương	Thảo	9/9/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
080	Huỳnh Thị Như	Thiện	6/8/1986	Nữ	Kinh	11LTA	QNDN		2012	Khá	C.Qui
081	Kpuih	Thới	4/29/1991	Nữ	JaRai	11LTA	Gia Lai		2012	Giỏi	C.Qui
082	Nguyễn Thị	Thom	5/22/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
083	Phạm Thị	Thủy	5/5/1989	Nữ	Kinh	11LTA	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
084	Võ Thị Thu	Thủy	2/24/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
085	Ngô Thị Thanh	Thúy	11/12/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
086	Trần Thị Anh	Thư	10/24/1976	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
087	Bùi Thị	Thương	5/9/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
088	Nguyễn Kim	Tin	9/4/1990	Nam	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
089	Nguyễn Thị Bảo	Trâm	1/1/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
090	Phạm Thị Bích	Trâm	3/20/1991	Nữ	Kinh	11LTA	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
091	Dương Thị Trinh	5/15/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Bình	08/2012	2012	Khá	C.Qui
092	Trần Thị Tuyết	1/15/1985	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
093	Nguyễn T.Thùy Trang	5/5/1990	Nữ	Kinh	11LTA	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
094	Trần Thị Yến	12/26/1989	Nữ	Kinh	11LTA	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
095	Lê Thị An	6/4/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
096	Trần Thị An	6/5/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
097	Vũ Thị Kim	6/25/1989	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
098	Trần Đức Cảnh	7/5/1990	Nam	Kinh	11LTC	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
099	Phạm Hồng Công	1/4/1990	Nam	Kinh	11LTC	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
100	Nguyễn Minh Diệp	2/21/1989	Nam	Kinh	11LTC	Bình Trị Thiên		2012	Giỏi	C.Qui
101	Phạm Thị Thanh Hoa	2/28/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
102	Phạm Thị Hoài	2/3/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
103	Phạm Phú Hoàng	5/28/1991	Nam	Kinh	11LTC	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
104	Trần Thị Hợp	8/16/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Phú Yên		2012	TB Khá	C.Qui
105	Lữ Thị Lan	9/3/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
106	Nguyễn Thị	Mai	7/5/1991	Nữ	Kinh	11LTC	QNĐN	từ ngày 31/01/2012 đến ngày 12/	2012	TB Khá	C.Qui
107	Đoàn Thị Mỹ	Ngữ	12/21/1991	Nữ	Kinh	11LTC	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
108	Võ Thị	Nhi	10/25/1988	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
109	Lê Thị Quỳnh	Nhu	6/6/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
110	Trần Thị Hoàng	Phương	4/20/1991	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
111	Huỳnh Thị	Thương	2/14/1991	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
112	Bạch Thị Thùy	Trang	5/10/1988	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
113	Lê Thị Diễm	Trinh	4/20/1990	Nữ	Kinh	11LTC	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
114	Nguyễn Thị	Tuế	6/20/1989	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
115	Lê Thị Thanh	Tuyền	10/7/1990	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
116	Ngô Thị ánh	Tuyết	2/14/1991	Nữ	Kinh	11LTC	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
117	Đặng Thị Thủy	Vân	3/15/1990	Nữ	Kinh	11LTC	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
118	Châu Thị Kim	Ánh	3/20/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN	7/09/2010 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
119	Trần Minh	Đức	12/22/1991	Nam	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
120	Lê Thúy	An	6/2/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
121	Nguyễn Thị Phương	Châu	2/2/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Trị	từ ngày 2 đến ngày 3	2012	Khá	C.Qui
122	Trần Thị	Diễm	8/18/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
123	Lê Thị Cẩm	Dung	9/14/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
124	Nguyễn Thị	Duyên	9/10/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
125	Lê Thị Trà	Giang	7/6/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
126	Nguyễn Thị	Hằng	10/22/1991	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
127	Phan Thị	Hằng	5/14/1991	Nữ	Kinh	10A1	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
128	Bùi Thị Thu	Hà	5/17/1991	Nữ	Kinh	10A1	Thái Bình		2012	Trung bình	C.Qui
129	Nguyễn Thị Thu	Hà	2/1/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Ngãi	n ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
130	Phan Thị Thanh	Hạnh	5/13/1992	Nữ	Kinh	10A1	ĐăkLak		2012	TB Khá	C.Qui
131	Ông Thị ánh	Hồng	7/1/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
132	Nguyễn Thị Thu	Hiền	6/25/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
133	Hoàng Thị	Hung	3/10/1988	Nữ	Kinh	10A1	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
134	Phan Thị Thanh	Huyền	10/17/1992	Nữ	Kinh	10A1	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
135	Nguyễn Đình Phương	Lan	6/12/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
136	Võ Thị Liên	5/20/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	TB Khá	C.Qui
137	Nguyễn Thị Thùy Linh	11/1/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
138	Đỗ Thị Hoài Ly	9/13/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
139	Đinh Thị Mai	4/4/1992	Nữ	Kinh	10A1	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
140	Trần Thị Mỹ Nga	5/26/1991	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
141	Chung Thị Thanh Ngọc	11/10/1991	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
142	Phan Thị Thúy Ngọc	9/19/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
143	Hoàng Thị Ngoan	7/1/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
144	Võ Thị Nguyệt	2/18/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
145	Cao Ngọc Nhi	1/10/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
146	Tán Thị Hoài Nhi	6/2/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
147	Lê Thị Thanh Nhung	12/21/1991	Nữ	Kinh	10A1	Khánh Hòa		2012	Trung bình	C.Qui
148	Hoàng Thị Mỹ Phương	12/26/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
149	Trương Thị Bích Phương	1/19/1990	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
150	Nguyễn Thị Sa Pha	3/8/1990	Nữ	Kinh	10A1	TT Huế		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
151	Dương Thị Ngọc	Quỳnh	10/19/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
152	Trương Thị	Sương	3/8/1992	Nữ	Kinh	10A1	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
153	Nguyễn Thị	Sợi	9/10/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
154	Lê Thị Thanh	Tây	6/10/1991	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
155	Hà Anh	Thư	10/11/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
156	Trần Thị Thu	Thảo	1/29/1992	Nữ	Kinh	10A1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
157	Mai Thị	Thường	9/17/1992	Nữ	Kinh	10A1	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
158	Trương Thị Thanh	Thùy	7/28/1991	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
159	Nguyễn Thị	Thủy	8/21/1992	Nữ	Kinh	10A1	Thanh Hóa		2012	Khá	C.Qui
160	Nguyễn Thị Kim	Thoa	1/1/1991	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
161	Lê Thị Tú	Trâm	9/3/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
162	Nguyễn Thị Huỳnh	Trang	1/18/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
163	Phan Thị Thùy	Trang	8/25/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
164	Đinh Văn	Tuân	1/24/1991	Nam	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
165	Võ Thị Ngọc	Tuyết	4/18/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNĐN		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
166	Nguyễn Thị Khánh	Vân	8/4/1992	Nữ	Kinh	10A1	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
167	Trần Thị Cẩm	Vy	12/17/1992	Nữ	Kinh	10A1	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
168	Đặng Thị Kim	Yến	1/2/1992	Nữ	Kinh	10A1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
169	Huỳnh Thị	ánh	5/10/1991	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
170	Phan Thị Thúy	An	10/5/1989	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
171	Nguyễn Thị Kim	Chi	6/6/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
172	Hoàng Hải	Dương	12/23/1992	Nam	Kinh	10A2	QNDN		2012	Giỏi	C.Qui
173	Đỗ Thị Thi	Diễm	9/26/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
174	Nguyễn Thị	Dung	8/13/1992	Nữ	Kinh	10A2	Nghệ An		2012	Trung bình	C.Qui
175	Nguyễn Thị	Duyên	12/17/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
176	Lê Huỳnh Hà	Giang	6/2/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
177	Lê Thị Thu	Hằng	11/24/1989	Nữ	Kinh	10A2	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
178	Phan Thị Thúy	Hằng	4/7/1992	Nữ	Kinh	10A2	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
179	Nguyễn Thị Thu	Hà	9/6/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
180	Trương Thị Bích	Hạnh	11/17/1991	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
181	Nguyễn Thị Hiền	11/20/1991	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Bình	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
182	Hà Thị Mỹ	10/16/1992	Nữ	Kinh	10A2	QNDN		2012	Khá	C.Qui
183	Võ Thị Huệ	2/12/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
184	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	10/20/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
185	Dương Thị Khởi	6/27/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
186	Nguyễn Thị Thùy Liêm	12/15/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
187	Trần Hồng Linh	5/26/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
188	Nguyễn Thị Liễu	3/18/1992	Nữ	Kinh	10A2	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
189	Phan Thị ánh Ly	1/1/1989	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
190	Trần Thị Tuyết Mai	9/24/1992	Nữ	Kinh	10A2	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
191	Lê Quỳnh Như	5/28/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
192	Nguyễn Thị Nhân	8/16/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
193	Hoàng Thị Nhi	12/18/1991	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
194	Trần Thị Thu Nhi	6/22/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
195	Nguyễn Thị Thúy Nhung	1/8/1990	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
196	Huỳnh Thị Thanh	Phương	12/11/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam	n ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
197	Phạm Thị Nhật	Phấn	6/2/1992	Nữ	Kinh	10A2	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
198	Bùi Thị Hồng	Phượng	5/1/1991	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
199	Nguyễn Văn	Quang	7/3/1992	Nam	Kinh	10A2	QNĐN		2012	Giỏi	C.Qui
200	Bùi Thị Thảo	Sương	10/25/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
201	Trần Thị Ngọc	Sương	6/20/1991	Nữ	Kinh	10A2	Gia Lai		2012	Trung bình	C.Qui
202	Nguyễn Thị	Thái	8/22/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
203	Nguyễn Thị Kim	Thảo	10/14/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
204	Nguyễn Thị	Thủy	1/11/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
205	Đoàn Thị Diễm	Thoa	11/17/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
206	Hồng Thị	Thúy	1/10/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
207	Đặng Thị Hoài	Thu	5/29/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
208	Nguyễn Thị	Trung	1/1/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
209	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	7/5/1992	Nữ	Kinh	10A2	ĐăkLak		2012	TB Khá	C.Qui
210	Lê Thị	Vân	3/25/1991	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
211	Lê Thị Phước	Xuân	2/27/1992	Nữ	Kinh	10A2	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	Trung bình	C.Qui
212	Hoàng Thị Hải	Yến	9/20/1992	Nữ	Kinh	10A2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
213	Nguyễn Xuân	Đại	5/2/1991	Nam	Kinh	10A3	Nghệ An		2012	Giỏi	C.Qui
214	Hà Tiến	Đạt	10/8/1991	Nam	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
215	Trần Thị	An	10/17/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
216	Hồ Thị	Bình	9/5/1991	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
217	Đoàn Thị	Ba	8/7/1991	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
218	Hoàng Thị Kim	Cúc	9/20/1991	Nữ	Kinh	10A3	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
219	Nguyễn Thị	Diên	11/10/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
220	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	8/18/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
221	Lâm Minh	Duy	11/11/1991	Nam	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
222	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	10/31/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
223	Trương Thị Trà	Giang	6/20/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
224	Nguyễn Thị	Hằng	4/26/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
225	Trần Thị Thu	Hà	4/10/1991	Nữ	Kinh	10A3	ĐăkLak		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
226	Đoàn Thị Hảo	4/2/1992	Nữ	Kinh	10A3	Bình Định	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
227	Nguyễn Thị Hạnh	2/25/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
228	Đặng Thị Mai	3/6/1991	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
229	Nguyễn Thị Hồng	10/19/1991	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
230	Lê Thị Hoa	10/12/1992	Nữ	Kinh	10A3	Thanh Hóa		2012	TB Khá	C.Qui
231	Nguyễn Thị Huyền	6/10/1991	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
232	Nguyễn Thị Thanh Huyền	11/9/1992	Nữ	Kinh	10A3	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
233	Đào Thị Mỹ Kiều	6/10/1992	Nữ	Kinh	10A3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
234	Đỗ Thị Bích Liên	7/22/1991	Nữ	Kinh	10A3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
235	Lương Thị Thùy Linh	11/10/1991	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
236	Trần Thị Hoàng Linh	7/14/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
237	Lê Thị Ngọc Liễu	4/15/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
238	Trần Thị Mỹ Lệ	1/23/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
239	Nguyễn Thị Thảo Ly	8/27/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
240	Hồ Như Mây	11/18/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
241	Trương Thị ánh	Mỹ	2/19/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
242	Nguyễn Thị Ly	Na	10/9/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
243	Lê Thị Kim	Ngân	2/2/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
244	Trần Thị	Ngọc	11/22/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
245	Đoàn Trần Tố	Như	12/7/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
246	Vũ Công Thanh	Nhàn	9/4/1991	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
247	Hứa Thị Hoàng	Nhi	9/6/1991	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
248	Trần Thị	Nhung	12/12/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
249	Huỳnh Thị	Pháp	10/3/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
250	Trần Thị Bích	Phương	10/18/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
251	Phạm Thị	Phượng	4/16/1992	Nữ	Kinh	10A3	Nghệ An		2012	Trung bình	C.Qui
252	Phan Thị	Phượng	6/14/1992	Nữ	Kinh	10A3	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
253	Nguyễn Thị	Quỳnh	4/4/1992	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
254	Hoàng Anh	Quyên	6/7/1991	Nam	Kinh	10A3	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
255	Lê Thị	Sương	9/2/1992	Nữ	Kinh	10A3	Hà Tĩnh		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
256	Trần Thị Thu	Sương	4/7/1991	Nữ	Kinh	10A3	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
257	Trần Thị Thiên	Thư	11/6/1988	Nữ	Kinh	10A3	Lâm Đồng		2012	TB Khá	C.Qui
258	Nguyễn Thị Thu	Thảo	6/28/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
259	Hà Thị Bích	Thắm	3/5/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
260	Lê Thị	Thêm	5/3/1992	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
261	Trịnh Thị Lâm	Thao	6/13/1991	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
262	Phạm Thị Mai	Thi	7/27/1991	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
263	Phạm Thị Thu	Thủy	1/10/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
264	Võ Thị Thu	Thủy	11/9/1992	Nữ	Kinh	10A3	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
265	Hứa Thị	Thúy	8/26/1992	Nữ	Kinh	10A3	Thanh Hóa		2012	TB Khá	C.Qui
266	Dương Thị Lệ	Thu	12/22/1992	Nữ	Kinh	10A3	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
267	Nguyễn Thị Bích	Trâm	5/25/1990	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
268	Nguyễn Thị Mai	Trang	8/21/1990	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
269	Phan Thị Minh	Trường	12/24/1991	Nữ	Kinh	10A3	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
270	Lê Thị Thu	Tịnh	7/23/1991	Nữ	Kinh	10A3	ĐăkLak		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
271	Bùi Thị Vân	1/13/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng	n ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
272	Dương Thị Tường Vi	5/8/1992	Nữ	Kinh	10A3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
273	Lê Thị Kim Yến	11/26/1991	Nữ	Kinh	10A3	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
274	Hoàng Thị Phương Đông	5/7/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
275	Bùi Trần Ngọc Anh	6/21/1992	Nữ	Kinh	10A4	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
276	Nguyễn Thị Thanh Bình	1/14/1991	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
277	Nguyễn Thị Cúc	5/20/1992	Nữ	Kinh	10A4	Bình Định		2012	Xuất sắc	C.Qui
278	Hà Ngọc Diễm	2/28/1991	Nữ	Kinh	10A4	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
279	Trần Thị Thùy Dung	3/16/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
280	Nguyễn Thị Hồng Duyên	7/29/1989	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
281	Nguyễn Thị Hằng	9/19/1992	Nữ	Kinh	10A4	ĐăkLak		2012	Giỏi	C.Qui
282	Bùi Thị Hà	1/4/1992	Nữ	Kinh	10A4	TT Huế		2012	Giỏi	C.Qui
283	Hoàng Thị Hải	8/5/1991	Nữ	Kinh	10A4	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
284	Nguyễn Thị Như Hào	2/6/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
285	Nguyễn Thị Thu Hiền	3/22/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
286	Phan Thị Hoa	6/20/1992	Nữ	Kinh	10A4	Thanh Hóa	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	TB Khá	C.Qui
287	Nguyễn Thị Thu Huyền	12/7/1991	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
288	Đỗ Thị Kiều	1/1/1991	Nữ	Kinh	10A4	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
289	Nguyễn Thị Mỹ Liên	9/9/1992	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
290	Dương Thị Lệ	2/19/1991	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
291	Phan Thị Kim Loan	7/3/1992	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
292	Nguyễn Thị Thu Ly	6/21/1992	Nữ	Kinh	10A4	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
293	Nguyễn Huỳnh Khánh Minh	7/20/1992	Nữ	Kinh	10A4	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
294	Huỳnh Thị Thanh Nga	6/25/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
295	Lê Thị Bích Ngọc	9/26/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
296	Trần Thị Bích Ngọc	5/29/1992	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
297	Dương Thị Nhân	10/13/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
298	Trần Thị Hồng Nhung	10/3/1992	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
299	Nguyễn Thị Phương	7/1/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
300	Nguyễn Thị Phương Quỳnh	7/25/1992	Nữ	Kinh	10A4	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
301	Mai Thị Sương	1/1/1990	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
302	Phan Thị Sỹ	1/8/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
303	Phan Thị Thắm	6/28/1990	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
304	Tạ Thị Thanh	11/10/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
305	Nguyễn Thị Thiên	12/26/1992	Nữ	Kinh	10A4	ĐăkLak		2012	Khá	C.Qui
306	Phan Thị Thủy	1/10/1991	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
307	Trần Thị Thu	4/14/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
308	Nguyễn Thị Toan	1/19/1991	Nữ	Kinh	10A4	KonTum		2012	Trung bình	C.Qui
309	Ngô Thị Ngọc	9/8/1992	Nữ	Kinh	10A4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
310	Nguyễn Thị Thu	11/16/1991	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
311	Nguyễn Thị Thu	7/18/1992	Nữ	Kinh	10A4	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
312	Huỳnh Thị Thanh	3/1/1992	Nữ	Kinh	10A4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
313	Lê Thị Tường	12/6/1992	Nữ	Kinh	10A4	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
314	Nguyễn Thị Xuân	10/16/1992	Nữ	Kinh	10A4	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
315	Nguyễn Vũ Hiếu	4/7/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
316	Phan Thị Diệu	Đức	3/4/1992	Nữ	Kinh	10A5	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
317	Phạm Thị Như	Bình	6/2/1991	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
318	Nguyễn Thị	Dương	1/1/1991	Nữ	Kinh	10A5	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
319	Lê Thị	Diễm	6/1/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
320	Nguyễn Thị	Duyên	8/1/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
321	Nguyễn Thị Thanh	Hải	8/21/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
322	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	1/23/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
323	Vương Thị Thu	Hồng	6/16/1991	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
324	Đàm Thị Thu	Hường	9/22/1991	Nữ	Kinh	10A5	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
325	Đoàn Thị Phương	Hiền	10/15/1992	Nữ	Kinh	10A5	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
326	Phạm Thị Thu	Hiền	8/27/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
327	Nguyễn Thị Thúy	Hòa	2/2/1992	Nữ	Kinh	10A5	Hà Nam		2012	Khá	C.Qui
328	Nguyễn Quang	Huy	4/26/1990	Nam	Kinh	10A5	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
329	Trương Thị	Kim	8/9/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
330	Mai Thị	Ký	5/20/1990	Nữ	Kinh	10A5	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
331	Phạm Thị Liên	7/2/1991	Nữ	Kinh	10A5	Gia Lai	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
332	Nguyễn Thị Lợi	10/2/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
333	Nguyễn Thị Lệ	1/10/1991	Nữ	Kinh	10A5	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
334	Phùng Thị Ly	2/9/1991	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
335	Nguyễn Thị Kim Ngân	7/15/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
336	Nguyễn Thị Nga	7/15/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	Khá	C.Qui
337	Nguyễn Thị ánh Ngọc	1/11/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
338	Nguyễn Thị Như Nguyệt	11/2/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
339	Trần Thị Quỳnh Như	12/26/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
340	Nguyễn Thị Phương Nhi	7/24/1992	Nữ	Kinh	10A5	Hồ Chí Minh		2012	Trung bình	C.Qui
341	Nguyễn Thị Lan Phương	7/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
342	Trần Thị Phụng	9/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
343	Ngô Thị Thu Sương	6/21/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	Khá	C.Qui
344	Võ Thụy Tài	11/28/1991	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
345	Lê Thị Thơ	3/13/1992	Nữ	Kinh	10A5	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
346	Phan Thị Minh	Thảo	6/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam	n ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
347	Nguyễn Văn	Thiện	7/11/1991	Nam	Kinh	10A5	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
348	Trà Thị	Thúy	11/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
349	Ngô Thị	Thu	1/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
350	Nguyễn Thị Bích	Thuận	1/1/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
351	Phan Thị	Trâm	6/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
352	Đặng Thị	Trà	7/20/1992	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
353	Hồ Thị Mỹ	Trinh	4/3/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	Khá	C.Qui
354	Hồ Thu	Vân	6/27/1992	Nữ	Kinh	10A5	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
355	Phạm Thị Hoàng	Vi	6/9/1991	Nữ	Kinh	10A5	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
356	Trần Thị	Xúng	5/2/1992	Nữ	Kinh	10A5	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
357	Trần Thị	Đào	6/22/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
358	Nguyễn Thị Kiều Lan	Anh	10/10/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
359	Lê Thị Minh	Diễm	1/13/1991	Nữ	Kinh	10A6	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
360	Huỳnh Hạnh	Dung	3/8/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
361	Lê Thị Thùy	Duyên	10/10/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	Trung bình	C.Qui
362	Trần Thị	Duyên	5/10/1992	Nữ	Kinh	10A6	Thanh Hóa		2012	TB Khá	C.Qui
363	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	6/7/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
364	Hồ Thị Ngọc	Hà	2/27/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Bình		2012	Trung bình	C.Qui
365	Nguyễn Thị Thanh	Hải	5/7/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
366	Phan Thị Mỹ	Hạnh	8/24/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
367	Trần Thị Thu	Hiền	11/16/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
368	Nguyễn Thị Mỹ	Hung	11/12/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
369	Đặng Thị	Hoàng	3/19/1992	Nữ	Kinh	10A6	ĐăkLak		2012	TB Khá	C.Qui
370	Nguyễn Thị	Huệ	11/28/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
371	Vũ Thị Bích	Lài	6/18/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
372	Nguyễn Thị	Lan	9/28/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
373	Trần Thị Phương	Liên	2/3/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
374	Lê Thị	Linh	2/7/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
375	Lê Thị Khánh	Linh	12/4/1991	Nữ	Kinh	10A6	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
376	Thái Thị Lê	5/4/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
377	Lê Thị Lự	5/20/1992	Nữ	Kinh	10A6	Thanh Hóa		2012	TB Khá	C.Qui
378	Nguyễn Đức Luân	3/10/1992	Nam	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
379	Nguyễn Thị Hoài Ly	4/20/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
380	Võ Thị Yến Ly	3/26/1992	Nữ	Kinh	10A6	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
381	Phạm Thị Kim Mơ	1/28/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
382	Phan Thị Minh	10/14/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
383	Nguyễn Kiều Ngân	6/29/1992	Nữ	Kinh	10A6	ĐăkLak		2012	TB Khá	C.Qui
384	Nguyễn Thị Nga	10/25/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
385	Nguyễn Thị Bích Ngọc	6/20/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Bình		2012	Trung bình	C.Qui
386	Lê Thị Ngọc Nhã	1/20/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
387	Lê Thị Nhung	8/9/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
388	Lê Thị Tiểu Ni	7/27/1991	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
389	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	3/1/1990	Nữ	Kinh	10A6	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
390	Nguyễn Thị Thanh Phương	7/10/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
391	Ngô Thị	Phước	8/18/1991	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
392	Hồ Thị Thanh	Phúc	3/16/1991	Nữ	Kinh	10A6	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
393	Phan Huỳnh Nhật	Quỳnh	9/4/1992	Nữ	Kinh	10A6	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
394	Đỗ Thị Như	Quyên	4/14/1992	Nữ	Kinh	10A6	ĐăkLak		2012	Khá	C.Qui
395	Nguyễn Thị Kim	Sương	4/6/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
396	Lê Thị Thanh	Tâm	2/11/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
397	Trần Thị Anh	Thư	11/1/1992	Nữ	Kinh	10A6	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
398	Nguyễn Trương Hoài	Thương	8/31/1992	Nữ	Kinh	10A6	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
399	Trần Thị Ngọc	Thanh	3/1/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
400	Hồ Thị	Thủy	9/6/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
401	Trần Thị Bích	Thủy	2/8/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
402	Nguyễn Thị	Thu	9/28/1992	Nữ	Kinh	10A6	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
403	Bùi Thị	Trâm	9/4/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
404	Đoàn Thị Kiều	Trang	1/7/1992	Nữ	Kinh	10A6	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
405	Phạm Thị	Trang	9/12/1992	Nữ	Kinh	10A6	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
406	Lê Thị ánh	Trinh	2/7/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
407	Trần Văn	Trí	12/31/1991	Nam	Kinh	10A6	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
408	Thái Thị	Tuyết	12/17/1992	Nữ	Kinh	10A6	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
409	Huỳnh Thị Thu	Vân	10/18/1992	Nữ	Kinh	10A6	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
410	Trương Thị ái	Vân	4/12/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
411	Trần Thị Ngọc	Viên	10/30/1990	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
412	Trần Thị	ý	10/4/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
413	Nguyễn Thị Bảo	Yến	3/10/1992	Nữ	Kinh	10A6	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
414	Trần Thị Ngọc	Đào	11/20/1992	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
415	Nguyễn Thị Vân	Anh	1/2/1992	Nữ	Kinh	10A7	Lâm Đồng		2012	Trung bình	C.Qui
416	Nguyễn Thị Kiều	Chi	12/21/1991	Nữ	Kinh	10A7	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
417	Nguyễn Thị Minh	Châu	2/25/1991	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
418	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	2/14/1992	Nữ	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
419	Lê Thị	Dung	4/18/1991	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
420	Nguyễn Thị Hà	Giang	1/12/1992	Nữ	Kinh	10A7	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
421	Đặng Thúy	Hằng	6/7/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Bình	n ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
422	Lê Thị Thúy	Hiền	8/5/1991	Nữ	Kinh	10A7	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
423	Võ Thị Thu	Hiền	7/15/1992	Nữ	Kinh	10A7	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
424	Huỳnh Nguyễn Hồng	Lam	2/26/1992	Nữ	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
425	Nguyễn Thị Nhật	Linh	9/13/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
426	Trương Thị	Lệ	7/7/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
427	Nguyễn Thị Dương	Luy	4/15/1991	Nữ	Kinh	10A7	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
428	Trần Thị	Lý	7/10/1991	Nữ	Kinh	10A7	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
429	Trần Thị Trà	My	5/27/1991	Nữ	Kinh	10A7	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
430	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	2/16/1992	Nữ	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
431	Phạm Thị Bích	Ngọc	5/31/1992	Nữ	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
432	Bùi Thị Hải	Nhi	7/19/1991	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
433	Phan Thị Thanh	Nhi	1/6/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
434	Lê Thị Kim	Nhung	6/1/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
435	Nguyễn Thị Loan	Oanh	12/14/1992	Nữ	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
436	Võ Thị Kim	Phước	8/20/1992	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN	10 12 từ ngày 27/09/2010 đến	2012	Khá	C.Qui
437	Phạm Cường	Quốc	10/15/1989	Nam	Kinh	10A7	Khánh Hòa		2012	Khá	C.Qui
438	Nguyễn Thị Lệ	Quyên	5/6/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
439	Nguyễn Thị	Siêng	10/16/1992	Nữ	Kinh	10A7	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
440	Trần Thị	Tâm	10/14/1992	Nữ	Kinh	10A7	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
441	Võ Hoài	Thương	4/10/1992	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
442	Trần Thị Thu	Thảo	10/15/1989	Nữ	Kinh	10A7	KonTum		2012	TB Khá	C.Qui
443	Nguyễn Thị Minh	Thanh	8/23/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
444	Nguyễn Lê Phương	Thủy	8/10/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
445	Nguyễn Thị	Thu	8/25/1992	Nữ	Kinh	10A7	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
446	Hồ Thị	Trâm	12/20/1990	Nữ	Kinh	10A7	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
447	Lê Thị Hiền	Trang	3/27/1992	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
448	Đường Thị Kim	Trọng	1/2/1992	Nữ	Kinh	10A7	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
449	Võ Thị	Trình	4/4/1992	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
450	Đoàn Phương	Trung	3/1/1991	Nam	Kinh	10A7	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
451	Phạm Thị Thanh	Truyền	1/6/1992	Nữ	Kinh	10A7	Bình Định	từ ngày 27/09/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
452	Võ Thị	Tuyết	6/10/1991	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
453	Nguyễn Thị	Vân	7/27/1992	Nữ	Kinh	10A7	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
454	Nguyễn Thị	Vy	11/8/1991	Nữ	Kinh	10A7	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
455	Văn Tịnh	Ý	1/1/1992	Nữ	Kinh	10A7	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
456	Nguyễn Thị	ánh	6/16/1992	Nữ	Kinh	10C1	Thanh Hóa	2011 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
457	Nguyễn Thị	Đây	5/2/1992	Nữ	Kinh	10C1	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
458	Trần Thị Bích	Đào	5/13/1991	Nữ	Kinh	10C1	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
459	Huỳnh Thị	Điểm	6/10/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
460	Lê Thị Hồng	Anh	8/15/1992	Nữ	Kinh	10C1	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
461	Nguyễn Công	Cả	6/10/1992	Nam	Kinh	10C1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
462	Nguyễn Thị	Cường	12/19/1991	Nữ	Kinh	10C1	Nghệ An		2012	Trung bình	C.Qui
463	Trần Thị	Chấp	9/26/1992	Nữ	Kinh	10C1	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
464	Cao Thị Tiến	Dung	12/25/1992	Nữ	Kinh	10C1	Đắk Lắk		2012	Trung bình	C.Qui
465	Lê Thị Thu	Hương	11/16/1991	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
466	Hoàng Thị Hà	8/12/1991	Nữ	Kinh	10C1	Nghệ An	từ ngày 14/02/2014	2012	Khá	C.Qui
467	Hà Thị Bích Hạnh	2/20/1992	Nữ	Kinh	10C1	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
468	Dương Văn Hùng	4/25/1988	Nam	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
469	Trần Thị Hiền	5/12/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
470	Nguyễn Văn Hiếu	9/6/1989	Nam	Kinh	10C1	Đắk Lắk		2012	TB Khá	C.Qui
471	Đoàn Thị Khánh Hòa	9/5/1991	Nữ	Kinh	10C1	Hà Tĩnh		2012	Trung bình	C.Qui
472	Nguyễn Thị Huyền	6/6/1991	Nữ	Kinh	10C1	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
473	Trần Đình Kỹ	12/28/1992	Nam	Kinh	10C1	QNDN		2012	Khá	C.Qui
474	Phạm Thị Lê	5/4/1991	Nữ	Kinh	10C1	Đắk Lắk		2012	TB Khá	C.Qui
475	Phan Thị Lan	10/8/1992	Nữ	Kinh	10C1	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
476	Trần Thị Lộc	1/2/1991	Nữ	Kinh	10C1	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
477	Võ Thị ánh Linh	12/20/1992	Nữ	Kinh	10C1	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
478	Nguyễn Thị Mừng	1/2/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
479	Lê Hoàng Nhân	8/20/1992	Nam	Kinh	10C1	QNDN		2012	Giỏi	C.Qui
480	Nguyễn Thanh Nhật	2/19/1992	Nam	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
481	Trần Thị Ny	10/23/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Trị	từ ngày 14/02/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
482	Nguyễn Thị Phương	1/10/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
483	Phạm Thị Phụng	3/10/1991	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
484	Lê Thị Quỳnh	4/17/1991	Nữ	Kinh	10C1	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
485	Lê Thị Thương	2/1/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
486	Nguyễn Nhật Thành	2/1/1992	Nam	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
487	Lê Thị Thắm	5/22/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
488	Nguyễn Thị Thiện	8/21/1991	Nữ	Kinh	10C1	Đắk Lắk		2012	Khá	C.Qui
489	Nguyễn Thị Thủy	5/12/1991	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
490	Võ Thị Diệu Thu	9/18/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
491	Võ Thị Hồng Thuyết	5/28/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
492	Trương Quốc Tùy	11/12/1992	Nam	Kinh	10C1	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
493	Lương Thị Thùy Trang	10/12/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
494	Phan Thị Huyền Trang	3/17/1992	Nữ	Kinh	10C1	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
495	Lưu Thị Trọng	8/5/1992	Nữ	Kinh	10C1	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
496	Ngô Thị Trinh	9/30/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam	n ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
497	Phạm Duy Trung	6/16/1991	Nam	Kinh	10C1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
498	Trần Tuấn Vũ	7/10/1992	Nam	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
499	Hứa Thị Hải Yến	6/3/1992	Nữ	Kinh	10C1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
500	Nguyễn Thị Đắc	7/12/1991	Nữ	Kinh	10C2	Đăk Lăk		2012	Khá	C.Qui
501	Trần Thị Diễm	10/5/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
502	Hoàng Thị Ngọc Bích	11/22/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
503	Trần Thị Cẩm	5/23/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
504	Trần Mỹ Châu	9/2/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
505	Nguyễn Thị Thùy Dung	4/3/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
506	Hoàng Thị Thu Hà	9/6/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
507	Nguyễn Thị Bích Hạnh	4/20/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
508	Nguyễn Thị Hậu	2/22/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
509	Trần Thị Hiền	2/27/1991	Nữ	Kinh	10C2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
510	Lê Như Hưng	5/27/1992	Nam	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
511	Lê Thị Hoàn	5/28/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Bình	từ ngày 14/02/2011 đến	2012	TB Khá	C.Qui
512	Nguyễn Thị Kim Khánh	2/24/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
513	Hồ Thị Lành	8/25/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
514	Nguyễn Thị Liên	4/15/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
515	Lê Bá Lợi	4/10/1992	Nam	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
516	Hồ Thị Tuyết Loan	9/16/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
517	Trịnh Thị Ngọc Mi	12/5/1992	Nữ	Kinh	10C2	Gia Lai		2012	Trung bình	C.Qui
518	Châu Thị Kiều My	4/11/1992	Nữ	Kinh	10C2	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
519	Huỳnh Thị Ngọc Ngân	2/19/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
520	Lê Thị Nhân	3/2/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
521	Trần Thị Nhi	3/11/1991	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
522	Nguyễn Thị My Ni	12/30/1992	Nữ	Kinh	10C2	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
523	Nguyễn Thị Bích Phương	6/20/1992	Nữ	Kinh	10C2	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
524	Trần Thị Phụng	4/10/1992	Nữ	Kinh	10C2	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
525	Trần Thị Phúc	3/7/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
526	Nguyễn Thị Quỳnh	12/10/1992	Nữ	Kinh	10C2	Nghệ An	từ ngày 14/02/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
527	Nguyễn Phan Thị Sương	8/25/1992	Nữ	Kinh	10C2	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
528	Trần Thị Sen	2/12/1990	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
529	Đoàn Thị Anh Thư	5/9/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Bình		2012	Trung bình	C.Qui
530	Nguyễn Thị Hoài Thương	12/18/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
531	Lê Thị Thắm	2/27/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
532	Lâm Văn Thanh	7/28/1992	Nam	Kinh	10C2	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
533	Trương Thị Thoa	1/5/1992	Nữ	Kinh	10C2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
534	Dương Xuân Tiên	6/7/1990	Nam	Kinh	10C2	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
535	Đỗ Thị Thùy Trâm	6/19/1992	Nữ	Kinh	10C2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
536	Trần Thị Trang	10/20/1992	Nữ	Kinh	10C2	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
537	Phạm Thị Thùy Trinh	7/21/1992	Nữ	Kinh	10C2	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
538	Trần Quốc Tín	8/26/1989	Nam	Kinh	10C2	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
539	Đoàn Anh Vy	10/4/1992	Nữ	Kinh	10C2	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
540	Nguyễn Thị Ngọc Yến	5/4/1992	Nữ	Kinh	10C2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
541	Cao Thị Đam	8/20/1992	Nữ	Kinh	10C3	Nghệ An		2012	Trung bình	C.Qui
542	Bùi Thị Diệp	11/6/1991	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
543	Nguyễn Tiến Anh	8/17/1992	Nam	Kinh	10C3	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
544	Bùi Thị Thanh Bình	10/8/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
545	Ngô Công Chánh	11/10/1990	Nam	Kinh	10C3	QNDN		2012	Khá	C.Qui
546	Nguyễn Thị Diễm Chi	7/26/1992	Nữ	Kinh	10C3	Khánh hòa		2012	Trung bình	C.Qui
547	Trương Thị Dung	30/02/1991	Nữ	Kinh	10C3	Hà Nam Ninh		2012	Khá	C.Qui
548	Võ Thị Như Gấm	4/14/1991	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
549	Nguyễn Thị Khánh Hải	2/5/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
550	Trần Thị Hào	7/6/1992	Nữ	Kinh	10C3	Đắk Lắk		2012	TB Khá	C.Qui
551	Nguyễn Thị Hường	7/29/1991	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
552	Võ Công Hậu	11/10/1991	Nam	Kinh	10C3	Đắk Lắk		2012	Giỏi	C.Qui
553	Võ Thị Thanh Hiền	12/12/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
554	Lê Minh Hoàng	3/15/1992	Nam	Kinh	10C3	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
555	Trương Thị Lành	3/20/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
556	Hoàng Thị Mỹ	Lan	1/2/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Trị	từ ngày 14/02/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
557	Mai Thị Hồng	Linh	12/25/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
558	Lê Thị Phương	Loan	6/11/1992	Nữ	Kinh	10C3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
559	Nguyễn Thị	Luyên	8/28/1991	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
560	Nguyễn Văn	Lý	9/10/1991	Nam	Kinh	10C3	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
561	Hồ Thị Ngọc	Minh	2/3/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
562	Đặng Thị Ngọc	Mỹ	4/1/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
563	Phạm Thị	Nở	11/16/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
564	Lưu Thị Tuyết	Ngân	5/20/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
565	Phan Văn	Ngọc	7/26/1992	Nam	Kinh	10C3	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
566	Lê Thị ánh	Nguyệt	10/17/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Xuất sắc	C.Qui
567	Nguyễn Thị	Nhạn	3/20/1992	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
568	Nguyễn Thị Kim	Nhung	3/1/1992	Nữ	Kinh	10C3	Phú yên		2012	TB Khá	C.Qui
569	Chu Thị	Phương	7/7/1992	Nữ	Kinh	10C3	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
570	Nguyễn Thị Thiên	Phương	7/7/1992	Nữ	Kinh	10C3	Đắk Lắk		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
571	Trần Hoàng Thu	Phong	7/12/1992	Nữ	Kinh	10C3	TT Huế	n ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
572	Nguyễn Văn	Quý	8/2/1992	Nam	Kinh	10C3	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
573	Bùi Ngọc	Quyên	6/20/1992	Nam	Kinh	10C3	Phú Yên		2012	Khá	C.Qui
574	Lê Văn	Rin	3/20/1992	Nam	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
575	Nguyễn Ngọc	Sanh	1/18/1992	Nam	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
576	Nguyễn Thị	Tài	9/1/1991	Nữ	Kinh	10C3	Đắk Lắk		2012	Khá	C.Qui
577	Võ Thị Kim	Tàu	7/10/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
578	Lý Thị	Thông	11/2/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
579	Nguyễn Thị	Thảo	11/22/1992	Nữ	Kinh	10C3	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
580	Nguyễn Thị	Thắm	10/22/1991	Nữ	Kinh	10C3	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
581	Hà Thị	Thủy	2/5/1992	Nữ	Kinh	10C3	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
582	Trương Thị Thanh	Thủy	6/1/1991	Nữ	Kinh	10C3	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
583	Ngô Thị Thanh	Thứ	5/6/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
584	Phạm Thị Kim	Thoa	8/12/1991	Nữ	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
585	Hứa Thị	Tiên	6/16/1992	Nữ	Kinh	10C3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
586	Nguyễn Thị Tứ	10/26/1992	Nữ	Kinh	10C3	Nghệ An	từ ngày 14/02/2011 đến	2012	TB Khá	C.Qui
587	Bùi Quốc Toàn	6/10/1991	Nam	Kinh	10C3	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
588	Phạm Thị Kỳ Trâm	3/13/1992	Nữ	Kinh	10C3	Đắk Lắk		2012	TB Khá	C.Qui
589	Nguyễn Thị Trang	9/23/1991	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
590	Hoàng Nữ Tú Trinh	4/24/1991	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
591	Nguyễn Thị Thu Vân	5/1/1992	Nữ	Kinh	10C3	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
592	Nguyễn Thị Vang	7/24/1992	Nữ	Kinh	10C3	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
593	Nguyễn Thị Xuân	4/10/1991	Nữ	Kinh	10C3	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
594	Trần Thị Yên	7/26/1992	Nữ	Kinh	10C3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
595	Võ Thị Đệ	4/2/1991	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
596	Phan Thị Tú Anh	7/17/1992	Nữ	Kinh	10C4	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
597	Võ Thị Thúy Bốn	11/12/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
598	Trần Thị Chánh	3/20/1992	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
599	Phan Thị Thùy Dương	12/1/1992	Nữ	Kinh	10C4	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
600	Nguyễn Thị Diễm	8/1/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
601	Lê Thị Huyền	Diệu	8/14/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi	từ ngày 14/02/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
602	Nguyễn Thị	Dung	2/10/1990	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
603	Trần Thị Thu	Hằng	4/26/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
604	Dương Thị	Hà	6/30/1992	Nữ	Kinh	10C4	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
605	Trần Thị Hồng	Hóa	6/12/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
606	Bùi Thị	Hậu	9/21/1991	Nữ	Kinh	10C4	Thái Bình		2012	Khá	C.Qui
607	Trần Thị	Hiệp	10/26/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
608	Nguyễn Thị	Hoa	3/2/1992	Nữ	Kinh	10C4	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
609	Hồ Thị	Huy	2/25/1992	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
610	Trần	Khải	8/13/1991	Nam	Kinh	10C4	Khánh Hòa		2012	Giỏi	C.Qui
611	Lê Văn	Khế	4/20/1989	Nam	Kinh	10C4	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
612	Lê Thị	Kiều	9/1/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
613	Nguyễn Văn	Lâm	9/5/1992	Nam	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
614	Nguyễn Thị	Lan	2/20/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
615	Phạm Thị Tổ	Linh	2/1/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
616	Lê Thị Mỹ	Lê	9/9/1992	Nữ	Kinh	10C4	Đăk Lăk		2012	TB Khá	C.Qui
617	Vy Thị	Lý	7/11/1992	Nữ	Nùng	10C4	Lạng Sơn		2012	Khá	C.Qui
618	Nguyễn Thị	Mùi	4/29/1992	Nữ	Kinh	10C4	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
619	Trần Thị	Mỹ	11/30/1992	Nữ	Kinh	10C4	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
620	Phan Thị Hồng	Nữa	5/24/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
621	Trần Thị	Ngân	1/16/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
622	Trương Thị Kim	Ngọc	5/1/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
623	Trần Thị	Nhâm	10/5/1992	Nữ	Kinh	10C4	Đăk Lăk		2012	Trung bình	C.Qui
624	Đỗ Thị ánh	Nhật	10/14/1992	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
625	Phùng Thị Lệ	Nhung	6/13/1992	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
626	Nguyễn Thị	Phương	12/14/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
627	Nguyễn Thị Kim	Phượng	8/3/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
628	Đỗ Thị Hồng	Phúc	6/7/1992	Nữ	Kinh	10C4	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
629	Phạm Thị	Quý	10/10/1991	Nữ	Kinh	10C4	Đăk Lăk		2012	Khá	C.Qui
630	Trần Thục	Quyên	10/22/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
631	Đỗ Thị Sâm	10/4/1992	Nữ	Kinh	10C4	Gia Lai	từ ngày 14/02/2011 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
632	Phan Viết Sơn	2/7/1991	Nam	Kinh	10C4	TT Huế		2012	Giỏi	C.Qui
633	Ngô Thị Hồng Tâm	12/28/1992	Nữ	Kinh	10C4	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
634	Phan Thị Tương	9/20/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
635	Nguyễn Thị Thu Thảo	10/12/1992	Nữ	Kinh	10C4	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
636	Nguyễn Thị Diệp Thẩm	10/22/1992	Nữ	Kinh	10C4	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
637	Ngô Thị Bích Thủy	5/27/1991	Nữ	Kinh	10C4	Đắk Lắk		2012	Giỏi	C.Qui
638	Trần Thị Thủy	4/12/1992	Nữ	Kinh	10C4	Hà Tĩnh		2012	Khá	C.Qui
639	Lê Thị Thúy	10/7/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
640	Võ Thị Thu	3/26/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
641	Lê Thị Thuận	4/27/1992	Nữ	Kinh	10C4	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
642	Nguyễn Thị Thủy Tiên	5/21/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
643	Lê Thị Hà Trang	1/8/1991	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
644	Nguyễn Thị Thanh Trang	7/7/1992	Nữ	Kinh	10C4	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
645	Nguyễn Thành Trọng	8/20/1990	Nam	Kinh	10C4	Gia Lai		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
646	Trần Thị Bích Vân	4/1/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui
647	Lê Thị Thúy Viễn	1/3/1992	Nữ	Kinh	10C4	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
648	Nguyễn Thị Xuân	11/4/1991	Nữ	Kinh	10C4	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
649	Trần Quốc Đạt	6/9/1992	Nam	Kinh	10M1	Đồng Nai	n ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
650	Bùi Thị Túy Đoan	5/10/1991	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
651	Phan Thị Chúc Anh	4/1/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
652	Trần Ngọc Anh	11/30/1992	Nam	Kinh	10M1	Nam Định		2012	Khá	C.Qui
653	Đoàn Thái Bảo	10/16/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
654	Lê Thị Ngọc Bích	10/10/1991	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
655	Châu Thị Chung	3/26/1992	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
656	Bùi Thị Thu Diễm	2/20/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
657	Nguyễn Thị Thanh Hương	7/1/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
658	Đinh Hữu Hải	5/21/1990	Nam	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
659	Phan Thị Hồng Hải	7/1/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
660	Lê Xuân Hạ	1/17/1992	Nam	Kinh	10M1	Quảng Ngãi		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
661	Mai Thị Mỹ	Hạnh	1/18/1992	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	TB Khá	C.Qui
662	Nguyễn Đức	Hiền	9/10/1990	Nam	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
663	Hồ Thị	Hoa	7/24/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
664	Võ Thị	Huệ	1/20/1991	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
665	Nguyễn Thanh	Huyền	2/10/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
666	Trương Thị Thanh	Huyền	4/9/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
667	Phạm Thị	Lai	3/8/1991	Nữ	Kinh	10M1	Đaklak		2012	TB Khá	C.Qui
668	Đàm Vũ	Linh	12/20/1992	Nam	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
669	Hồ ánh	Lệ	9/23/1992	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
670	Lê Thị	Lụa	7/4/1992	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
671	Nguyễn Thị	Mai	10/10/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đaklak		2012	Trung bình	C.Qui
672	Ngô Văn	Năm	9/28/1991	Nam	Kinh	10M1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
673	Trần Thị	Nương	2/10/1991	Nữ	Kinh	10M1	Đaklak		2012	Trung bình	C.Qui
674	Huỳnh Thị	Ngân	7/10/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
675	Phan Thị Thanh	Nga	4/12/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
676	Tạ Thị Thúy	Nga	4/20/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
677	Nguyễn Thị	Nguyệt	1/26/1991	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
678	Đào Thị Ngọc	Nhớ	10/6/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
679	Đào Thị	Nhung	5/14/1991	Nữ	Kinh	10M1	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
680	Nguyễn Thị	Nhật	6/13/1991	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
681	Nguyễn Võ	Phát	2/6/1992	Nam	Kinh	10M1	Quảng Ngãi		2012	Giỏi	C.Qui
682	Huỳnh Thị Như	Phượng	12/26/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
683	Võ Thị Kim	Phụng	1/18/1992	Nữ	Kinh	10M1	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
684	Nguyễn Đăng	Quỳnh	12/25/1991	Nam	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
685	Nguyễn Lạc Như	Quỳnh	1/8/1991	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
686	Nguyễn Nho Bằng	Sang	12/8/1992	Nam	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
687	Lê Thị	Tâm	4/25/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
688	Nguyễn Quang	Thành	11/4/1992	Nam	Kinh	10M1	Đàklak		2012	Giỏi	C.Qui
689	Nguyễn Thị Thu	Thảo	12/3/1992	Nữ	Kinh	10M1	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
690	Ngô Phi	Thắm	2/5/1992	Nam	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
691	Nguyễn Thị Xuân	Thủy	12/14/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
692	Nguyễn Thị	Thoa	5/12/1991	Nữ	Kinh	10M1	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
693	Nguyễn Thị	Thúy	6/26/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
694	Đặng Thị Xuân	Thu	6/14/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
695	Nguyễn Thị Thủy	Tiên	7/8/1991	Nữ	Kinh	10M1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
696	Bùi Quốc	Tiến	11/15/1991	Nam	Kinh	10M1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
697	Phạm Thị Thanh	Trâm	2/20/1992	Nữ	Kinh	10M1	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
698	Nguyễn Thị Huyền	Trang	5/26/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
699	Võ Thị Ly	Trang	12/12/1992	Nữ	Kinh	10M1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
700	Trần Hữu	Tuấn	8/10/1992	Nam	Kinh	10M1	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
701	Lê Thị ánh	Tuyết	2/8/1991	Nữ	Kinh	10M1	Đaklak		2012	Trung bình	C.Qui
702	Mai Đình	Việt	3/3/1990	Nam	Kinh	10M1	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
703	Nguyễn Thị	Xuân	5/16/1992	Nữ	Kinh	10M1	Đaklak		2012	TB Khá	C.Qui
704	Trần Tuấn	Anh	5/5/1991	Nam	Kinh	10M2	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
705	Nguyễn Lê	Bảo	6/18/1992	Nam	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
706	Nguyễn Thị Bé Ba	8/10/1990	Nữ	Kinh	10M2	Đaklak	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
707	Trần Thị Thùy Dương	10/26/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
708	Nguyễn Thị Kiều Diễm	7/11/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
709	Nguyễn Thị Thanh Dịu	4/28/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
710	Huỳnh Bá Duy	12/27/1991	Nam	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
711	Phạm Thị Xuân Hương	2/8/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
712	Trần Thị Hải	4/18/1992	Nữ	Kinh	10M2	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
713	Nguyễn Thị Thu Hiền	5/16/1992	Nữ	Kinh	10M2	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
714	Nguyễn Văn Hiệu	5/21/1992	Nam	Kinh	10M2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
715	Nguyễn Thị Lệ Huyền	10/2/1991	Nữ	Kinh	10M2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
716	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	10/25/1992	Nữ	Kinh	10M2	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
717	Sử Phương Khanh	4/23/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
718	Trần Anh Khoa	8/14/1992	Nam	Kinh	10M2	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
719	Nguyễn Thị Hồng Linh	2/1/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
720	Nguyễn Hoàng Long	11/23/1992	Nam	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
721	Nguyễn Thị	Luận	6/10/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
722	Trần Thị Diệu	Mi	9/10/1992	Nữ	Kinh	10M2	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
723	Phạm Thị Ny	Na	3/15/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
724	Hồ Hiến	Nam	2/20/1992	Nam	Kinh	10M2	Đà Nẵng	n ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
725	Trần Thị Hồng	Ngọc	6/26/1991	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
726	Nguyễn Trần Hạnh	Nhân	5/5/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
727	Lương Thị Thu	Nhung	5/14/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
728	Nguyễn Thị	Ni	8/25/1992	Nữ	Kinh	10M2	Đaklak		2012	Khá	C.Qui
729	Nguyễn Tuấn	Quân	10/9/1992	Nữ	Kinh	10M2	Hồng Kông		2012	Giỏi	C.Qui
730	Đinh Thị Minh	Thư	8/26/1992	Nữ	Kinh	10M2	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
731	Phan Thị	Thương	8/2/1991	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
732	Phạm Thị Thanh	Thảo	2/10/1992	Nữ	Kinh	10M2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
733	Đinh Thị Xuân	Thanh	7/20/1992	Nữ	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
734	Huỳnh Thị Kim	Thoa	7/24/1992	Nữ	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
735	Phạm Thị Kim	Thoa	3/2/1992	Nữ	Kinh	10M2	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
736	Trần Cao Tiến	6/6/1991	Nam	Kinh	10M2	Gia Lai	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	TB Khá	C.Qui
737	Trần Anh Tú	6/5/1992	Nữ	Kinh	10M2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
738	Lâm Thị Thùy Trang	3/20/1992	Nữ	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
739	Hồ Thị Tuyết Trinh	1/15/1991	Nữ	Kinh	10M2	TT Huế		2012	TB Khá	C.Qui
740	Bùi Quốc Triệu	12/12/1992	Nam	Kinh	10M2	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
741	Phạm Thị Vi	12/24/1991	Nữ	Kinh	10M2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
742	Phạm Tiến Việt	12/7/1992	Nam	Kinh	10M2	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
743	Huỳnh Văn Vui	8/31/1992	Nam	Kinh	10M2	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
744	Lê Thị Xuân	5/20/1991	Nữ	Kinh	10M2	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
745	Nguyễn Thị Hoàng Yên	9/8/1992	Nữ	Kinh	10M2	Đaklak		2012	Khá	C.Qui
746	Nguyễn Văn Đại	7/1/1992	Nam	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
747	Nguyễn Thị Hoàng Anh	7/16/1992	Nữ	Kinh	10M3	Bình Định		2012	Trung bình	C.Qui
748	Mai Thanh Bình	6/12/1992	Nam	Kinh	10M3	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
749	Phạm Văn Mạnh Cường	9/9/1991	Nam	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Xuất sắc	C.Qui
750	Nguyễn Tổng Trường Danh	11/10/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
751	Trần Thị Thùy	Dung	1/3/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNĐN	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Trung bình	C.Qui
752	Lê Thị Thu	Hà	1/12/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
753	Nguyễn Thị	Hải	8/9/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
754	Trần Quốc	Hải	11/17/1992	Nam	Kinh	10M3	Đaklak		2012	Trung bình	C.Qui
755	Đinh Thị Trúc	Hạnh	6/20/1991	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
756	Nguyễn Thị Mỹ	Hạnh	11/2/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
757	Nguyễn Kim	Hùng	3/20/1992	Nam	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Giỏi	C.Qui
758	Lê Thị	Hoài	8/10/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
759	Nguyễn Nữ Hương	Hoa	1/16/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
760	Nguyễn Thị Oanh	Huệ	12/8/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đaklak		2012	TB Khá	C.Qui
761	Phan Thị Ngọc	Huyền	12/21/1991	Nữ	Kinh	10M3	Đaklak		2012	Giỏi	C.Qui
762	Trần Thị Ngọc	Liên	11/3/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
763	Phan Hà Như	Linh	2/1/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
764	Phan Thị Thúy	Linh	6/4/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
765	Nguyễn Ngọc Sa	My	9/15/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
766	Đặng Thị Ngọc	Nga	1/4/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNĐN	y 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
767	Hồ Thị Hải	Nguyệt	8/1/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
768	Nguyễn Thị Thu	Nguyệt	11/14/1991	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
769	Trần Phương	Nhật	12/14/1992	Nam	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
770	Nguyễn Thị Yến	Nhi	5/15/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
771	Huỳnh Thị Tuyết	Nhung	7/5/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNĐN		2012	Giỏi	C.Qui
772	Phạm Thị	Nhung	12/15/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
773	Đào Thị	Phương	9/23/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Giỏi	C.Qui
774	Nguyễn Thị	Quyên	8/10/1992	Nữ	Kinh	10M3	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
775	Nguyễn Thanh	Son	4/10/1992	Nam	Kinh	10M3	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
776	Nguyễn Thân	Thành	1/8/1990	Nam	Kinh	10M3	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
777	Nguyễn Thị Tuyết	Thanh	5/9/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đaklak		2012	Khá	C.Qui
778	Ngô Chí	Thiên	9/5/1992	Nam	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
779	Lê Phạm Phương	Thủy	7/6/1992	Nữ	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
780	Nguyễn Thị Thu	Thủy	1/11/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
781	Ngô Thị Thúy	9/10/1992	Nữ	Kinh	10M3	Nghệ An	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 27/09/2010	2012	Giỏi	C.Qui
782	Nguyễn Tin	11/29/1990	Nam	Kinh	10M3	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
783	Nguyễn Vĩnh Tú	2/5/1992	Nam	Kinh	10M3	Đà Nẵng		2012	Khá	C.Qui
784	Nguyễn Thị Hà Trâm	7/3/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Ngãi		2012	Trung bình	C.Qui
785	Phan Thị Huyền Trang	5/12/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
786	Trần Thị Trang	4/30/1992	Nữ	Kinh	10M3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
787	Phan Thị Việt Trinh	2/10/1992	Nữ	Kinh	10M3	Quảng Trị		2012	Trung bình	C.Qui
788	Huỳnh Công Vần	12/18/1992	Nam	Kinh	10M3	QNDN		2012	Giỏi	C.Qui
789	Mai Thị Việt	1/10/1990	Nữ	Kinh	10M3	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
790	Nguyễn Văn Xuân	4/18/1992	Nam	Kinh	10M3	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
791	Đoàn Thị Ngọc ánh	2/1/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Trị	gày 27/09/2010 ngày 30/01/2012	2012	Giỏi	C.Qui
792	Ngô Thị Minh Đức	7/23/1992	Nữ	Kinh	10S1	Đà Nẵng		2012	Trung bình	C.Qui
793	Lê Thị Vân Anh	8/4/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Bình		2012	Trung bình	C.Qui
794	Đinh Ngọc Bưởi	4/22/1991	Nam	Kinh	10S1	Đăk Nông		2012	Khá	C.Qui
795	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	11/22/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
796	Phạm Văn	Cường	4/19/1991	Nam	Kinh	10S1	Ninh Bình	từ n đến n	2012	Khá	C.Qui
797	Nguyễn Thị Thùy	Chi	3/26/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
798	Huỳnh Thị	Diệp	11/24/1991	Nữ	Kinh	10S1	QNDN		2012	Trung bình	C.Qui
799	Nguyễn Thị	Duyên	5/20/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Trị	n ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
800	Trần Thị Thúy	Hằng	6/1/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
801	Trần Thị Thu	Hương	8/12/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Ngãi		2012	Giỏi	C.Qui
802	Võ Thị	Hồng	1/10/1992	Nữ	Kinh	10S1	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
803	Nguyễn Thị	Hiền	12/12/1991	Nữ	Kinh	10S1	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
804	Lê Quang	Hiếu	11/7/1991	Nam	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
805	Hoàng Lan	Hoa	5/5/1991	Nữ	Kinh	10S1	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
806	Nguyễn Thị	Hoan	6/2/1992	Nữ	Kinh	10S1	Nghệ An		2012	Giỏi	C.Qui
807	Lê Ngọc	Huy	2/2/1992	Nam	Kinh	10S1	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
808	Lê Thị	Huyền	2/20/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
809	Trần Thị Tường	Linh	11/29/1991	Nữ	Kinh	10S1	Gia Lai		2012	Trung bình	C.Qui
810	Nguyễn Thị Mỹ	Ly	10/14/1992	Nữ	Kinh	10S1	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
811	Ngô Thị	Mùi	3/8/1991	Nữ	Kinh	10S1	ĐăkLăk	từ ngày 27/09/2010 đến	2012	Khá	C.Qui
812	Võ Thị Ly	Na	7/2/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
813	Nguyễn Thị Hồng	Ngà	10/2/1992	Nữ	Kinh	10S1	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
814	Nguyễn Thị Thúy	Nga	11/23/1992	Nữ	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
815	Trịnh Thị Minh	Ngọc	3/15/1991	Nữ	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
816	Nguyễn Tấn	Ngô	8/21/1992	Nam	Kinh	10S1	TT Huế		2012	Giỏi	C.Qui
817	Lê Thị	Nhâm	11/13/1992	Nữ	Kinh	10S1	Nghệ An		2012	Khá	C.Qui
818	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	5/9/1992	Nữ	Kinh	10S1	ĐăkLăk		2012	TB Khá	C.Qui
819	Phạm Thục Đan	Phượng	10/1/1992	Nữ	Kinh	10S1	ĐăkLăk		2012	Trung bình	C.Qui
820	Phạm Thị Thùy	Quyên	11/12/1992	Nữ	Kinh	10S1	Đà Nẵng		2012	TB Khá	C.Qui
821	Huỳnh Ngọc	Sơn	3/4/1992	Nam	Kinh	10S1	TT Huế		2012	Giỏi	C.Qui
822	Nguyễn Xuân	Tâm	4/4/1991	Nam	Kinh	10S1	Nghệ An		2012	TB Khá	C.Qui
823	Nguyễn Thị	Tài	7/8/1991	Nữ	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
824	Phạm Viết	Thông	10/10/1991	Nam	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
825	Nguyễn Thị	Thương	10/10/1992	Nữ	Kinh	10S1	ĐăkLăk		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
826	Lê Thùy Phương	Thảo	4/21/1992	Nữ	Kinh	10S1	Hồ Chí Minh	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	TB Khá	C.Qui
827	Nguyễn Thị Thu	Thảo	10/22/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
828	Nguyễn Văn	Thọ	12/20/1992	Nam	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Khá	C.Qui
829	Nguyễn Thị Mỹ	Thường	5/18/1992	Nữ	Kinh	10S1	QNĐN		2012	Trung bình	C.Qui
830	Nguyễn Thị	Thu	11/20/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
831	Đinh Thị Huyền	Trang	7/7/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Bình		2012	TB Khá	C.Qui
832	Nguyễn Thị Minh	Triều	3/12/1992	Nữ	Kinh	10S1	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
833	Nguyễn Viết	Trung	3/13/1992	Nam	Kinh	10S1	Gia Lai		2012	Trung bình	C.Qui
834	Nguyễn Thị	Tuyết	7/21/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Ngãi		2012	Giỏi	C.Qui
835	Huỳnh Thị	Vân	9/2/1991	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Ngãi		2012	Giỏi	C.Qui
836	Lê Thị Tường	Vi	1/29/1992	Nữ	Kinh	10S1	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
837	Nguyễn Thị Xuân	Đông	12/12/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
838	Nguyễn Viết	Đại	7/14/1991	Nam	Kinh	10S2	Thanh Hóa		2012	TB Khá	C.Qui
839	Phan Thị Thùy	An	11/2/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
840	Nguyễn Tuấn	Anh	10/12/1992	Nam	Kinh	10S2	TT Huế		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
841	Nguyễn Thị Như	Công	5/26/1991	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
842	Phạm Bá	Cận	1/20/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
843	Nguyễn Thị	Chi	7/16/1992	Nữ	Kinh	10S2	Bình Định		2012	Khá	C.Qui
844	Võ Văn	Chung	11/12/1991	Nam	Kinh	10S2	TT Huế		2012	Khá	C.Qui
845	Phạm Thị	Diễm	10/5/1990	Nữ	Kinh	10S2	QNDN		2012	Khá	C.Qui
846	Phan Thị Diệu	Hương	8/18/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
847	Hoàng Thị	Hiền	7/4/1991	Nữ	Kinh	10S2	TT Huế		2012	Trung bình	C.Qui
848	Nguyễn Văn	Hung	12/5/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
849	Nguyễn Thị	Hoa	8/20/1990	Nữ	Kinh	10S2	Gia Lai		2012	Khá	C.Qui
850	Nông Hoàng	Huyền	5/19/1990	Nữ	Tày	10S2	Cao Bằng		2012	Khá	C.Qui
851	Võ Văn	Khánh	3/26/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
852	Võ Thị Phương	Lan	2/16/1991	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
853	Phạm Thị Thúy	Liễu	10/24/1992	Nữ	Kinh	10S2	Gia Lai		2012	TB Khá	C.Qui
854	Trương Thị	Ly	6/13/1992	Nữ	Kinh	10S2	QNDN		2012	TB Khá	C.Qui
855	Nguyễn Văn	Nam	4/17/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui

STT	Họ và tên người học	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
856	Nguyễn Thị Bích Ngọc	7/19/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Bình	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Giỏi	C.Qui
857	Trương Thị Nguyệt	9/27/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	TB Khá	C.Qui
858	Nguyễn Thế Nhân	5/30/1990	Nam	Kinh	10S2	Đồng Nai		2012	Khá	C.Qui
859	Nguyễn Thị Mỹ Nhật	5/20/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Ngãi		2012	Khá	C.Qui
860	Trần Thị Phương	11/10/1991	Nữ	Kinh	10S2	ĐăkLăk		2012	TB Khá	C.Qui
861	Nguyễn Đình Thanh Phong	7/16/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
862	Trần Phong	5/28/1992	Nam	Kinh	10S2	Bình Định		2012	Giỏi	C.Qui
863	Đặng Thị Thùy Quyên	8/25/1992	Nữ	Kinh	10S2	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
864	Trương Thị ái Sương	4/28/1992	Nữ	Kinh	10S2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
865	Nguyễn Xuân Sỹ	6/26/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Khá	C.Qui
866	Đào Thị Tâm	5/18/1992	Nữ	Kinh	10S2	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
867	Nguyễn Ngọc Tâm	9/13/1989	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị		2012	Xuất sắc	C.Qui
868	Nguyễn Thị Thương	1/20/1991	Nữ	Kinh	10S2	QNĐN		2012	TB Khá	C.Qui
869	Nguyễn Thị Tinh Thương	6/1/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Bình		2012	Giỏi	C.Qui
870	Ngô Thị Thảo	8/20/1991	Nữ	Kinh	10S2	Bình Định		2012	Khá	C.Qui

STT	Họ và tên người học		Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Lớp	Nơi sinh	Khóa học	Năm tốt nghiệp	Xếp loại tốt nghiệp	Hình thức đào tạo
871	Hoàng Văn	Thắng	1/21/1991	Nam	Kinh	10S2	Quảng Trị	từ ngày 27/09/2010 đến ngày 30/01/2012	2012	Khá	C.Qui
872	Bùi Văn	Thanh	10/10/1991	Nam	Kinh	10S2	ĐăkLăk		2012	Khá	C.Qui
873	Nguyễn Văn	Thanh	10/20/1992	Nam	Kinh	10S2	Hà Tĩnh		2012	Giỏi	C.Qui
874	Lê Đức	Thi	7/19/1991	Nam	Kinh	10S2	TT Huế		2012	Giỏi	C.Qui
875	Nguyễn Thị	Thùy	2/3/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Trung bình	C.Qui
876	Phan Thị Hồng	Thu	6/15/1992	Nữ	Kinh	10S2	Hà Tĩnh		2012	TB Khá	C.Qui
877	Trần Thị Lệ	Thu	10/29/1992	Nữ	Kinh	10S2	Bình Định		2012	TB Khá	C.Qui
878	Trần Bảo	Trâm	4/12/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
879	Trương Huyền	Trang	4/19/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Khá	C.Qui
880	Nguyễn Thị	Trinh	4/24/1991	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Bình		2012	Khá	C.Qui
881	Nguyễn Văn	Việt	4/29/1992	Nam	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	TB Khá	C.Qui
882	Phan Thị	Xuân	5/14/1992	Nữ	Kinh	10S2	Quảng Nam		2012	Giỏi	C.Qui
883	Nguyễn Thị Thùy	Lan	02/11/1989	Nữ	Kinh	09M3	Đà Nẵng	đến ngày 27/12/2012	2012	Trung bình	C.Qui
884	Lê Thị	Thu	10/01/1990	Nữ	Kinh	09A6	Gia Lai Kon Tum		2012	Trung bình	C.Qui
885	Hồ Ngọc	Tuyền	21/07/1990	Nam	Kinh	08S3	Quảng Ngãi		2012	TB Khá	C.Qui